TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 3609/2024/DS-ST
Ngày: 06/8/2024
V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thiệt hại về sức khỏe, tinh thần.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Quốc Hưng

2. Bà Nguyễn Thị Chi

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1729/2023/TLST-DS ngày 31/10/2023 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tính mạng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5439/2024/QĐST–DS ngày 16/7/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bùi Quang B, sinh năm 1980. (có mặt)

Địa chỉ: A đường A, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1969. (có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1988. (có mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1970. (có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

4. Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1990. (có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

5. Đại diện hợp pháp của em Huỳnh Ngọc Hải A, sinh ngày 25/7/2008 là bà Nguyễn Thị Tuyết H – mẹ ruột). (có mặt)

Cùng địa chỉ: 5 đường B, Khu phố C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bà Nguyễn Thị Quỳnh N1, sinh năm 2003. (có mặt)

HKTT: 57/24 đường 21, Khu phố 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú: 1-3 Thích Mật Thể, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ông Mai Đức A1, sinh năm 1995. (có mặt)

HKTT: Mật Kỳ, Nga Trường, Nga Sơn, Thanh Hóa.

Cư trú: 1-3 Thích Mật Thể, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

8. Ông Huỳnh Ngọc Hải S, sinh năm 1976. (có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: C B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn là ông Bùi Quang B trình bày:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 29/01/2023 tại địa chỉ số B đường B, khu phố C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh ông B có điều khiển xem ô tô Camry (4 chỗ) đi từ Đường 21 ra hướng đường N thì có xe ô tô 16 chỗ đang có tín hiệu rẽ trái vào Đường B. Ông có ra tín hiệu xin đường nhưng lái xe ô tô 16 chỗ vẫn cố tình đi vào không nhường đường dẫn đến ùn tắt, chờ một lúc thì ông xuống xin nhường đường nhưng tài xế xe 16 chỗ quay kính xuống chửi bới xúc phạm ông. Sau đó một nhóm 10 người lao vào cướp điện thoại và đánh ông gây thương tích.

Nguyên đơn đề nghị các bị đơn liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn tiền thiệt hại về sức khỏe tương đương 03 tháng lương là 95.113.473 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng; bồi thường tiền tiền khám chữa bệnh là 2.760.800 đồng và tiền sửa chữa điện thoại là 2.650.000 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu là 118.524.273 đồng.

- Tại bản tự khai, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, bị đơn là bà Nguyễn Thị Tuyết H, bà Nguyễn Thị Quỳnh N1, ông Mai Đức A1, em Huỳnh Ngọc Hải A (do bà H làm người giám hộ) trình bày có chung nội dung: Lúc 17 giờ 30 phút ngày 29/01/2023, gia đình các ông, bà đi du lịch về trên xe 16 chỗ chạy từ hướng Nguyễn Thị Đ quẹo vào Đường B, khu phố C, phường T thì gặp một xe 04 chỗ từ trong chạy ra (tài xế là ông Bùi Quang B). Ông B xuống xe và chửi bới tài xế xe bên gia đình nên gia đình có xuống xe để đi bộ vào nhà. Khi gia đình các ông bà xuống xe thì ông B chửi bới, hăm dọa đủ điều. Bà N1 có xuống nói chuyện với ông B còn bà H đến chỗ xe ông B để nhờ ba mẹ ông B xuống nói giúp ông B nhằm chấm dứt sự việc nhưng nhận được câu trả lời "tôi

không biết gì hết". Lúc đó ông B lấy điện thoại ra quay phim nên bà Quỳnh N1 gạt tay trúng điện thoại rơi xuống bà H bắt lấy được nên đã để lại trên bàn chỗ quán ốc nơi xảy ra sự việc. Khi ông B và bà N trao đổi, cự cãi thì thấy ông B tát vào mặt, đánh vào ngực dẫn đến bà N té chấn thương gối. Có hàng xóm la lên ông B đánh phụ nữ nên người dân chạy ra có xô xát với ông B và ông B bỏ chạy, vụ việc do người dân ở đó bất bình nên đánh ông B chứ gia đình các ông, bà không đánh ông B. Chỉ có con bà H là Huỳnh Ngọc Hải A do thấy bà N1 bị đánh nên có chạy qua quơ tay, quơ chân tay trúng vào tay và vai ông B nhưng đã được mọi người kéo, cản lại. Khi thấy sự việc được can ngăn thì ông L và ông Đức A1 mang hành lý vào nhà và không chứng kiến các sự việc tiếp theo. Sau đó bà H đã gọi Công an phường T đến can thiệp sự việc.

- Tại bản tự khai, các bị đơn là ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị Tuyết M có ý kiến giống các bị đơn nêu trên.

- Tại Bản tự khai, bị đơn là ông Huỳnh Ngọc Hải S trình bày: ông và bà Tuyết H đã ly hôn gần 8 năm không gặp mặt. Ông không đi chơi cùng gia đình bà H, không tham gia và không liên quan gì đến sự việc diễn ra ngày 29/01/2023.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc các bị đơn liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn tiền thiệt hại về sức khỏe tương đương 03 tháng lương là 95.113.473 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng; bồi thường tiền tiền khám chữa bệnh là 2.760.800 đồng và tiền sửa chữa điện thoại là 2.650.000 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu là 118.524.273 đồng. Ông xác định ông Huỳnh Ngọc Hải S không liên quan đến vụ việc, ông B xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông S có nghĩa vụ liên đới với các bị đơn khác bồi thường cho ông như đơn khởi kiện.

- Bị đơn là bà Nguyễn Thị Tuyết H, bà Nguyễn Thị Quỳnh N1, ông Mai Đức A1 giữ nguyên ý kiến không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng các quy định của pháp luật. Tòa án đã tống đạt hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng. Việc đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, buộc Em Huỳnh Ngọc Hải A có trách nhiệm bồi thường cho ông Bùi Quang B số tiền chi phí khám chữa bệnh, hóa đơn thuốc tại Bệnh viện L2 là đã phát sinh thực tế trong ngày 29/01/2023 là 1.046.980 đồng. Do em Hải A thuộc trường hợp người từ đủ 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi

thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì người giám hộ là bà Nguyễn Thị Tuyết H (mẹ ruột) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình; không chấp nhận các nội dung khởi kiện còn lại của nguyên đơn. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện các bị đơn yêu cầu phải liên đới bồi thường do bị thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền khám chữa bệnh và tiền sửa chữa điện thoại. Do dó, căn cứ vào khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án thuộc tranh chấp dân sự là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thiệt hại về sức khỏe, tinh thần".

Các bị đơn hiện đang thực tế cư trú tại thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

Các bị đơn là ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị Tuyết N, ông Huỳnh Ngọc Hải S có yêu cầu giải quyết vắng mặt trong vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Ngày 29/01/2023, tại khu vực giao nhau giữa đường N và Đường B, khu phố C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, do mâu thuẫn trong việc di chuyển giao thông bên xảy ra cự cãi, xô xát tại khu vực. Ông B khởi kiện vụ án xác định các bị đơn trong vụ án là bà Nguyễn Thị Tuyết H, bà Nguyễn Thị Quỳnh N1, ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị Tuyết N, ông Mai Đức A1, em Huỳnh Ngọc Hải A, ông Huỳnh Ngọc Hải S đánh ông, gây ra thương tích nên khởi kiện yêu cầu các đương sự nêu trên liên đới bồi thường cho ông tiền thiệt hại về sức khỏe tương đương 03 tháng lương là 95.113.473 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng; bồi thường tiền tiền khám chữa bệnh là 2.760.800 đồng và tiền sửa chữa điện thoại là 2.650.000 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu là 118.524.273 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Bùi Quang B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào thể hiện các bị đơn có hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho ông.

Theo hồ sơ vụ việc do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T cung cấp thì không thu thập được camera ghi nhận lại sự việc xô xát giữa nguyên đơn và các bị đơn.

Căn cứ vào Thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự số 191/TB ngày 20/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T ghi nhận: "*Ông*

Bùi Quang B bị người khác dùng tay, chân đánh gây ra tỷ lệ thương tật của anh B là 01%, nên hành vi không cấu thành tội phạm "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 BLHS nước CHXHCN Việt Nam". Ngoài ra, tại nội dung sự việc được tóm tắt tại Quyết định trưng cầu giám định số 217/QĐ ngày 14/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T ghi nhận: *"Vào lúc 17h30' ngày 29/01/2023, anh Bùi Quang B điều khiển xe ô tô 4 chỗ hiệu Toyota Camry màu bạc, biển số 51G-584.95 chạy từ nhà Số H, Đường B, p.T, Tp ., Tp.Hồ Chi M1 chạy ra đường N, khi đến ngã 3 đường N và Đường số B thì gặp 01 (một) xe ô tô 16 chỗ, biển số 50F- 00960 chở gia đình chị Nguyễn Thị Tuyết M chạy từ phía ngoài vào. Khi hai xe đi đến trước nhà Số D, Đường B, K.3, phường T, Tp . thì hai xe không nhường đường cho nhau gây ra ùn tắc giao thông. Anh B có xuống xe nói chuyện với tài xế xe ô tô 16 chỗ nhường đường cho xe mình chạy ra nhưng tài xế xe 16 chỗ không đồng ý nên giữa hai nhóm người trên hai xe xảy ra cự cãi. Anh B lấy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng ra quay phim lại thì Nguyễn Thị Quỳnh N1 dùng tay gạt văng điện thoại của anh B xuống đất làm vỡ miếng dán cường lực. Anh B xông vào dùng tay tát Như 01 (một) cái vào mặt và xô Như ngã xuống đường. Lúc này, Huỳnh Ngọc Hải A xông vào đánh anh B thì được mọi người can ngăn. Nguyễn Thị Quỳnh N1 có nhặt điện thoại di động của anh B rơi dưới đất lên trả lại cho anh B nhưng anh B cầm lấy để lại trên bàn gần đó rồi bỏ chạy. Sau đó, anh B đến Công an phường T trình báo nội dung sự việc..."*

Hội đồng xét xử xét thấy vào ngày 29/01/2023 giữa ông B và gia đình bên bị đơn có mâu thuẫn, xô xát là có thật. Trong đó có em Huỳnh Ngọc Hải A khai nhận xác định có đá chân và đấm trúng nguyên đơn là ông B. Quá trình giải quyết vụ án, ông B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh các bị đơn còn lại tham gia đánh ông B. Ngoài ra, tại phiên họp diễn ra ngày 15/7/2024, ông B cung cấp hình ảnh và xác định người đàn ông mặc áo ca rô được đánh dấu (x) là người đánh ông nhiều nhất; người đàn ông mặc áo đỏ được đánh dấu (x) là người đập đầu ông xuống đất; các bị đơn đều xác định hai người nêu trên không liên quan đến gia đình nhà bị đơn, không biết là ai; không xúi dục đánh ông B. Hai người đàn ông nêu trên cũng không phải là bị đơn trong vụ án. Do đó, chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông B do hành vi của em Huỳnh Ngọc Hải A gây ra. Em Hải A thuộc trường hợp người từ đủ 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì người giám hộ là bà Nguyễn Thị Tuyết H (mẹ ruột) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình. Không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về buộc các bị đơn khác liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông B.

[3] Về các khoản bồi thường cụ thể:

[3.1] Đối với số tiền khám chữa bệnh 2.760.800 đồng:

+ Các hóa đơn khám bệnh gồm Phiếu thu và bảng kê chi phí khám bệnh ngày 29/01/2023 tại Bệnh viện L2 có tổng số tiền 1.234.900 đồng, trừ số tiền BHYT thanh toán 187.920 đồng thì ông B phải thanh toán số tiền khám bệnh là

1.046.980 đồng. Đây là những chi phí khám, điều trị thực tế phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc, thời gian khám của ông B và có hóa đơn, phiếu thu nên được chấp nhận.

+ Các hóa đơn bán hàng (hóa đơn viện phí ngày 09/02/2023) về khám ngoại 149.500 đồng và chụp Xquang khớp vai, chụp cộng hưởng từ khớp có số tiền 1.376.400 tại bệnh viện Đ1. Việc chụp Xquang ông B đã được thực hiện ngày 29/01/2023 và ghi nhận kết quả trong Giấy chứng nhận thương tích là "chưa ghi nhận bất thường" nên đối với các chi phí khám bệnh ngày 09/02/2023 của ông B là hành vi tự giác của ông B, không nằm trong liệu trình điều trị của Cơ sở y tế hoặc của bác sĩ chỉ định nên không có căn cứ để chấp nhận.

[3.2] Đối với số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe (ảnh hưởng đến học tập và công tác) là 95.113.473 đồng và số tiền bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng:

Ông B không có tài liệu, chứng cứ chứng minh được những thiệt hại thực tế như ông yêu cầu. Theo kết quả xác minh của Tòa án tại nơi ông làm việc là Tổng Công ty T1 thì ông B vẫn đi làm bình thường sau ngày diễn ra ẩu đả nên có căn cứ để Hội đồng xét xử nhận định ông B không có các thiệt hại thực tế về thu nhập liên quan đến sức khỏe gây ra.

Ngoài ra, theo lời khai của người chứng kiến vụ việc là bà Lê Thị Thanh T do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T cung cấp và nội dung sự việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tóm tắt thể hiện nội dung: Khi ông B và các bị đơn xảy ra cự cãi. Ông B lấy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng ra quay phim lại thì Nguyễn Thị Quỳnh N1 dùng tay gạt văng điện thoại của anh B xuống đất làm vỡ miếng dán cường lực. Ông B xông vào dùng tay tát Như 01 (một) cái vào mặt và xô Như ngã xuống đường. Lúc này, Huỳnh Ngọc Hải A xông vào đánh ông B thì được mọi người can ngăn không cho đánh. Do đó, có căn cứ để hội đồng xét xử nhận định trong việc xô xát thì ông B cũng là người có lỗi, ông tự ý lấy điện thoại quay phim, ghi hình lại hình ảnh của người khác khi không được sự đồng ý và đã có hành vi tát vào mặt, đẩy ngã bà N1 trước mới dẫn đến việc em Hải A (cháu bà N1) có hành vi xông vào đánh ông B để bảo vệ bà N1 nhưng đã được can ngăn.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 260/KLTTCT-TTPY.2023 ngày 17/4/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y thể hiện thương tích của ông B: không dấu vết thương tích vùng đầu, hàm phải, bàn chân trái; một vết tăng giảm sắc tố vùng cẳng tay trái kích thước 7,3x0,1cm; vận động, cảm giác bình thường; không dấu thần kinh khu trú. Như vậy có thể xác định thương tích của ông B sau khi xảy ra ẩu đả chỉ là vết thương trầy xước ngoài da. Ông B cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ thể hiện ông bị thiệt hại về tinh thần do hành vi của Hải A gây ra.

Do đó, yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần của ông B cũng không có căn cứ để chấp nhận.

[3.3] Đối với số tiền sửa chữa điện thoại 2.650.000 đồng: ông B cung cấp hóa đơn của Cửa hàng điện thoại Ánh L1 thay màn hình và kính cường lực của điện thoại "XSM" với tổng số tiền 2.650.000 đồng, trong đó tiền thay màn hình là 2.500.000 đồng và thay kính cường lực là 150.000 đồng. Tuy nhiên hóa đơn sửa điện thoại ghi ngày 15/5/2023 nhưng theo hồ sơ của Cơ quan cảnh sát điều tra cung cấp thì điện thoại của ông B (có hiện trạng vỡ kính cường lực) được cơ quan công an giao trả lại ngày 24/5/2023 là sau thời điểm sửa chữa điện thoại. Như vậy, tình trạng thực tế của điện thoại và thời gian nhận, sửa điện thoại cũng không phù hợp với nhau. Ngoài ra, tại phiên tòa ông B khai nhận bà N1 giật điện thoại của ông bà không rớt điện thoại xuống đất nên không có cơ sở xác định bà N1 là người làm vỡ màn hình điện thoại của ông B. Do đó, yêu cầu bồi thường tiền sửa chữa điện thoại của ông B là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu khởi kiện của ông B đề nghị Tòa án buộc ông Huỳnh Ngọc Hải S liên đới chịu trách nhiệm với các bị đơn khác bồi thường thiệt hại cho ông thì tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ông B đã xác định ông S không liên quan đến vụ việc. Tại phiên tòa sơ thẩm ông B xác định rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc nêu trên, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông B là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật, đạo đức xã hội nên có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với các yêu cầu khởi kiện bị bác liên quan đến yêu cầu bồi thường về sức khỏe, tinh thần bao gồm tiền thiệt hại về sức khỏe là 95.113.473 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng; bồi thường tiền khám chữa bệnh ngày 09/02/2023 tổng cộng là 1.525.900 đồng theo quy định tại điểm d Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường tiền tiền sửa chữa điện thoại với số tiền 2.650.000 đồng không được Tòa án chấp nhận, cụ thể ông B phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông B đã nộp, ông B đã đóng xong án phí.

Bị đơn là em Huỳnh Ngọc Hải A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền Tòa án chấp nhận bồi thường cho ông B là 1.046.980 đồng, cụ thể án phí em Hải A phải chịu là 300.000 đồng.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 235; khoản 2 Điều 244; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 584, khoản 2 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Quang B về việc buộc bị đơn là ông Huỳnh Ngọc Hải S liên đới chịu trách nhiệm với các bị đơn khác bồi thường thiệt hại cho ông.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Bùi Quang B: Buộc bị đơn là em Huỳnh Ngọc Hải A phải bồi thường cho ông Bùi Quang B số tiền khám chữa bệnh theo các hóa đơn ngày 29/01/2024 tại Bệnh viện L2 là 1.046.980 (một triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi) đồng, bồi thường ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Em Hải A phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì người giám hộ là bà Nguyễn Thị Tuyết H (mẹ ruột) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu thêm phần tiền lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Việc thi hành án được thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Quang B về việc buộc các bị đơn là ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị Tuyết H, bà Nguyễn Thị Tuyết N, bà Nguyễn Thị Quỳnh N1, ông Mai Đức Anh C trách nhiệm liên đới với em Hải A bồi thường cho ông B số tiền nêu trên.

3. Không chấp nhận các yêu cầu của ông Bùi Quang B về việc buộc các bị đơn là ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị Tuyết H, bà Nguyễn Thị Tuyết N, bà Nguyễn Thị Quỳnh N1, ông Mai Đức A1, em Huỳnh Ngọc Hải A chịu trách nhiệm liên đới bồi thường đối với các khoản tiền cho ông B gồm: tiền thiệt hại về sức khỏe là 95.113.473 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng; tiền khám chữa bệnh ngày 09/02/2023 tổng cộng là 1.525.900 đồng và tiền sửa chữa điện thoại là 2.650.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Bùi Quang B phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông B đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000708 ngày 16/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, ông B đã đóng xong án phí.

Em Huỳnh Ngọc Hải A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên toà được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương